

Số: 56/QĐ-TA

TP. Sóc Trăng, ngày 04 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Chiêm Ngọc Linh.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Lý Thành Công, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 80/QĐ-TA ngày 24 tháng 02 năm 2025, đối với:

Họ và tên: **Trần Minh T**; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 01/01/1992.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 4/12.

Nơi thường trú: Ấp Đ 2, xã T An, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: Số H đường T, Khóm D, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: 01; Tiền sự: Không.

Con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Đ.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Vong Ri T. Chức vụ: Cán bộ Công an Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 04 tháng 3 năm 2025) (có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên họp: Bà Phạm Thuý Trang - Kiểm sát viên (có mặt).

3. Đại diện Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng: Ông Đặng Hoàng K. Chuyên viên, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 04 tháng 3 năm 2025) (có mặt).

NHẬN THẤY:

- *Tại bản tường trình của ông Trần Minh T và các tài liệu trong hồ sơ thể hiện:* Ông Trần Minh T thường trú tại: Ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Số H đường T, Khóm D, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Vào ngày 13/11/2024 ông T đã bị Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố S ra Quyết định số 21A/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 01 năm. Ngày 21/01/2025 Công an Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nghi vấn ông T sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở làm việc và xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả xét nghiệm thể hiện ông T dương tính với chất ma túy. Công an Phường B, thành phố S đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC ngày 21/01/2025 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại biên bản làm việc với Công an Phường B, thành phố S ngày 21/01/2025 ông T thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 18/01/2025. Công an Phường B, thành phố S đã đề nghị Trạm Y tế Phường B xác định tình trạng nghiện đối với ông T. Kết quả xét nghiệm xác định ông T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamine.

Ngày 21/01/2025 Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đã ban hành Quyết định số 07/QĐ-UBND dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với ông T. Ngày 21/01/2025 Công an Phường B, thành phố S đã lập Biên bản hướng dẫn người nghiện ma túy đăng ký cai nghiện tự nguyện, nhưng hết thời hạn được thông báo nhưng ông T không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Ngày 05/02/2025 Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố S lập Biên bản số 08/BB-VPHC đối với hành vi ông T không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Theo Công văn số 88/KSBT-AIDS ngày 04/02/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thì ông T không có tham gia điều trị tại cơ sở điều trị Methadone thuộc khoa Phòng, chống HIV/AIDS Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng.

Ông Trần Minh T là người trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, nên Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố S ban hành Quyết định số 09/QĐ-QLNN ngày 05/02/2025 về việc giao cho gia đình ông T quản lý ông T trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 13/02/2025 Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố S ban hành Đề nghị số 04/ĐN-CNBB đề nghị Trưởng Phòng L thành phố S xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025, Phòng L có văn bản Đề nghị số 18/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân thành phố S xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

- *Tại phiên họp, đại diện Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng ông Đặng Hoàng K trình bày:* Trước đây Phòng L thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đề nghị Tòa án nhân dân thành phố S xem xét áp

dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Minh T, do ông T là người trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện. Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Điều 95, Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Theo khoản 3 Điều 16 Thông tư số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp bộ máy nhà nước, thì hồ sơ đề nghị đưa ông T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Toà án đang thụ lý, giải quyết mà chưa mở phiên họp xem xét, quyết định thì Công an cấp xã có thẩm quyền hoàn thiện hồ sơ, do đó đề nghị đại diện Công an Phường B, thành phố S phát biểu ý kiến đối với thời hạn đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

- *Đại diện cơ quan đề nghị (nay là Công an Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng)* là ông Vong Ri T trình bày: Ông Trần Minh T là người trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện. Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Điều 95, Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Căn cứ khoản 3 Điều 16 Thông tư số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp bộ máy nhà nước, thì Công an cấp xã có thẩm quyền hoàn thiện hồ sơ, nên Công an Phường B, thành phố S đề nghị Tòa án nhân dân thành phố S áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T thời hạn 20 tháng.

- *Người bị đề nghị ông Trần Minh T vắng mặt tại phiên họp*, nên không ghi nhận được ý kiến đối với đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

- *Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng*: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T đã được tiến hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền. Ông T có 01 tiền án, không có tiền sự, không có tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T với thời hạn 20 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và ý kiến của Kiểm sát viên:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T đã tuân thủ đúng về đối tượng áp dụng thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 96, Điều 103, 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy và các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Các tài liệu có trong hồ sơ được lập đầy đủ, đúng theo mẫu quy định tại Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 và Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy.

[2] Về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính: Lần gần nhất ông T sử dụng trái phép chất ma túy là ngày 18/01/2025 và bị lập biên bản ngày 21/01/2025 nên còn trong thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[3] Ông Trần Minh T thường trú tại: Ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Số H đường T, Khóm D, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Vào ngày 13/11/2024 ông T đã bị Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố S ra Quyết định số 21A/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 01 năm. Ngày 21/01/2025 Công an Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nghi vấn ông T sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở làm việc và xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả xét nghiệm thể hiện ông T dương tính với chất ma túy. Công an Phường B, thành phố S đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC ngày 21/01/2025 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại biên bản làm việc với Công an Phường B, thành phố S ngày 21/01/2025 ông T thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 18/01/2025. Công an Phường B, thành phố S đã đề nghị Trạm Y tế Phường B xác định tình trạng nghiện đối với ông T. Kết quả xét nghiệm xác định ông T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Ngày 21/01/2025 Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đã ban hành Quyết định số 07/QĐ-UBND dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với ông T. Ngày 21/01/2025 Công an Phường B, thành phố S đã lập Biên bản hướng dẫn người nghiện ma túy đăng ký cai nghiện tự nguyện, nhưng hết thời hạn được thông báo nhưng ông T không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Ngày 05/02/2025 Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố S lập Biên bản số 08/BB-VPHC đối với hành vi ông Tiến không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Theo Công văn số 88/KSBT-AIDS ngày 04/02/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thì ông T không có tham gia điều trị tại cơ sở điều trị Methadone thuộc khoa Phòng,

chống HIV/AIDS Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng.

[4] Ông Trần Minh T là người trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, nên Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố S ban hành Quyết định số 09/QĐ-QLNN ngày 05/02/2025 về việc giao cho gia đình ông T quản lý ông T trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 13/02/2025 Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố S ban hành Đề nghị số 04/ĐN-CNBB đề nghị Trưởng Phòng L thành phố S xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T. Ngày 14 tháng 02 năm 2025, Phòng L thành phố S có văn bản Đề nghị số 18/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

[5] Người bị đề nghị là ông Trần Minh T vắng mặt tại phiên họp nên không ghi nhận được ý kiến đối với đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

[6] Xét thấy, ông T là người đã thành niên (trên 18 tuổi), có nơi cư trú ổn định, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ông T có năng lực trách nhiệm hành chính đầy đủ, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Điều 95, Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và điểm a, khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[7] Trước đây Phòng L thành phố S lập hồ sơ đề nghị đưa ông T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Theo Thông tư số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp bộ máy nhà nước, thì hồ sơ đã đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Tòa án đang thụ lý, giải quyết mà chưa mở phiên họp xem xét, quyết định, thì Công an cấp xã có thẩm quyền hoàn thiện hồ sơ, do đó Công an Phường B, thành phố S đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T là phù hợp, để giúp ông T dừng sử dụng chất ma túy, phục hồi thể chất, tinh thần, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi để chấm dứt việc sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định pháp luật được Tòa án chấp nhận.

[8] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính: Về tình tiết tăng nặng: Ông T có 01 tiền án, không có tiền sự; không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính.

[9] Về thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ông T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy năm 2022 và sử dụng lần gần nhất là

ngày 18/01/2025, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine, về nhân thân ông T có 01 tiền án, do vậy xét về tình trạng nghiện ma túy, nhân thân thì cần đưa ông T điều trị tại Cơ sở cai nghiện ma túy với thời hạn 20 tháng.

[10] Do đó đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị và vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng là có căn cứ phù hợp quy định pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ Điều 11, Khoản 3 Điều 16 Thông tư số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp bộ máy nhà nước.

Căn cứ vào Điều 18, Điều 23, 24, 25, 30, 31, 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số 80 đường L, Khóm B, Phường G, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, đối với: **Trần Minh T**, sinh ngày 01/01/1992. Giới tính: Nam.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng tổ chức thi hành quyết định đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
 - VKSND thành phố S;
 - Công an Phường B, TPST
 - Người bị áp dụng;
 - Văn phòng HĐND & UBND TPST;
- tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
 - Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng;
 - Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Chiêm Ngọc Linh